

Ngày 27/05/2019

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479
Fax: (84-8) 5 413 5472
Customer Service: (84-8) 5 411 8855
Call Center: (84-8) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Căng thẳng thương mại Mỹ Trung ngày càng tiêu cực sau khi Nhà Trắng áp các hạn chế lên công ty Huawei của Trung Quốc đã gây sức ép lớn lên chứng khoán thế giới nói chung và chứng khoán Việt Nam nói riêng. Hai chỉ số tiếp tục giảm điểm tuần qua mặc dù khối ngoại đã đảo chiều mua ròng trở lại sau 2 tuần bán ròng.

Ở sàn HOSE, VN-Index tăng mạnh hơn 10 điểm trong phiên đầu tuần tiếp nối đà tăng từ tuần liền trước. Tuy nhiên, chỉ số đảo chiều trở lại những phiên giữa tuần nhưng mức độ giảm không quá lớn. Phiên cuối tuần, chịu áp lực từ đà lao dốc chung của chứng khoán toàn cầu, chỉ số gắng gượng đầu phiên nhưng áp lực bán lớn khiến chỉ số giảm mạnh về cuối phiên, xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ mạnh 980 điểm khi đóng cửa chốt tuần tại 970.03 điểm (-0.66%). KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 124.4 triệu cổ phiếu (-6.4%), tương đương 2,926 tỷ đồng giá trị (+0.9%).

Gánh nặng lớn nhất đối với VN-Index trong tuần qua là nhóm bất động sản VHM (-2.5%), VIC (-1.6%), VRE (-2.8%), NVL (-0.5%) và xây dựng CTD (-2.4%), DIG (-2.4%), HBC (-2.3%). Đi cùng diễn biến kém tích cực của giá dầu thế giới, cổ phiếu dầu khí GAS (-3.3%), PVD (-5.8%), PXS (-7.2%) cũng giảm điểm đê nặng lên thị trường. Không nằm ngoài xu thế chung, cổ phiếu bảo hiểm BVH (-1.5%), BMI (-2.8%), BIC (-2.2%) cũng đồng loạt suy giảm. Nhóm ngành ngân hàng có diễn biến phân hóa với VCB (-0.4%), HDB (-1.8%), TCB (-1.7%) giảm còn BID (+1.1%), MBB (+0.7%), EIB (+0.2%) tăng nhẹ.

Khối ngoại đảo chiều sang mua ròng mạnh trên sàn HOSE với giá trị là 5,117 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu mua thỏa thuận VIC (+5,734 tỷ), các mã theo sau gồm PDR (+90.1 tỷ), VNS (+70.1 tỷ). Trái lại, VNM (-196.8 tỷ), HPG (-123.3 tỷ), VSH (-110.4 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

HNX-Index có diễn biến giằng co và giảm điểm tuần qua nhưng mức độ suy giảm thấp hơn VN-Index. Chỉ số chốt tuần tại mức 105.39 điểm (-0.38%) với thanh khoản không mấy cải thiện so với tuần trước đó. KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 31.4 triệu cổ phiếu (+3.9%), tương đương 397 tỷ đồng giá trị (+3.9%).

Gây áp lực lớn nhất cho chỉ số là cổ phiếu dầu khí PVS (-2.4%), PLC (-1.2%), PVB (-3.4%) và cảng biển PHP (-4.4%), CDN (-5.7%). Ngoài ra, cổ phiếu ngành chứng khoán SHS (-5.0%), BVS (-1.6%), HBS (-8.8%) và bảo hiểm PTI (-9.2%), PVI (-1.0%) cũng không nằm ngoài xu hướng giảm điểm chung. Chiều ngược lại, cổ phiếu ngành nhựa NTP (+5.2%), TPP (+28.5%), DNP (+3.5%) và ngành xây dựng VCG (+4.2%), TV4 (+25.8%), TV3 (+17.7%) lợi ngược dòng và đóng vai trò nâng đỡ chỉ số trong tuần qua.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội với giá trị 142 tỷ đồng, trong đó, tâm điểm mua ròng là PVI (+254.9 tỷ), VIG (+10.8 tỷ), PIC (+6.1 tỷ). Trái lại, PVS (-59.1 tỷ), SHS (-31.2 tỷ), VGS (-29.1 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm điểm trở lại, tuy mức giảm không quá mạnh nhưng lại hình thành nền khá tiêu cực trên đồ thị tuần khi đóng cửa thấp nhất tuần và nền có bóng trên dài thể hiện áp lực bán khi chỉ số tiếp cận vùng gần 1000. Trên đồ thị ngày, chỉ số trải qua bốn phiên giảm điểm liên tiếp, trong đó phiên giảm điểm cuối tuần khá tiêu cực với mức giảm mạnh kèm khối lượng gia tăng so với phiên trước cho thấy áp lực bán quay trở lại. Bên cạnh đó, chỉ số đã quay trở lại đóng cửa dưới MA50, đồng thời quay trở lại dưới đường xu hướng vừa phá vỡ. Đây là những tín hiệu tiêu cực. Hiện tại chỉ số đang về lại vùng hỗ trợ 965-970, tạo bởi MA20 và vùng gap phiên 15/5. Nếu chỉ số tiếp tục giảm điểm xuyên thủng vùng này thì khả năng chỉ số sẽ còn giảm điểm sâu hơn và về kiểm định lại vùng đáy cũ 945-950. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index có diễn biến tương tự khi đóng cửa tuần giảm nhẹ, tuy nhiên lại tạo nền có bóng dưới dài cho thấy lực cầu tham gia bắt đáy tại đường xu hướng dài hạn. Trên đồ thị ngày, chỉ số vẫn đang trong tình trạng tích lũy quanh các đường MA và chưa có xu hướng rõ ràng. Phiên giao dịch cuối tuần tuy nhận được hỗ trợ tại đường xu hướng dài hạn nhưng thân nến giảm lại khá lớn so với các phiên giao dịch trước đó phát đi tín hiệu không mấy tích cực về xu hướng ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ gần là vùng quanh 104. Nhìn chung, thị trường đã có một tuần giao dịch khá tiêu cực. Hiện thị trường đang về vùng hỗ trợ quan trọng 965-970, nếu giữ được vùng này thì kịch bản tăng vẫn được duy trì nhưng nếu ngược lại thì khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm sâu hơn và về kiểm định lại vùng đáy cũ 945-950. Nhà đầu tư nên giữ trạng thái quan sát và cân nhắc hạ tỷ trọng danh mục nếu kịch bản tiêu cực xảy ra.

Tổng quan thị trường

Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 20/05	Thứ 3 21/05	Thứ 4 22/05	Thứ 5 23/05	Thứ 6 24/05	Tr. bình
HOSE	987.13	986.29	983.78	982.71	970.03	981.99
Thay đổi +/-	10.65	-0.84	-2.51	-1.07	-12.68	-1.29
Thay đổi %	1.09	-0.09	-0.25	-0.11	-1.29	1.23
Khối lượng (tr.CP)	134.34	124.57	127.22	107.96	128.05	124.43
Giá trị (tỷ đồng)	3,058.8	3,024.2	2,884.1	2,484.9	3,177.9	2,926.0
Đầu tư nước ngoài	-47.2	5,591.7	-17.3	-105.8	-304.7	1,023.4
HNX	106.31	106.28	106.13	106.30	105.39	106.08
Thay đổi +/-	0.52	-0.03	-0.15	0.17	-0.91	-0.08
Thay đổi %	0.50	-0.03	-0.14	0.16	-0.86	-0.08
Khối lượng (tr.CP)	28.87	27.26	39.11	29.55	32.30	31.42
Giá trị (tỷ đồng)	384.2	313.6	438.3	422.9	424.4	396.68
Đầu tư nước ngoài	131.0	-17.6	97.1	-59.8	-8.6	28.40

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TS4	7.5	298.2	28.6%
HAR	3.7	8,713.2	22.5%
LGC	29.2	128.3	21.1%
CMV	13.9	1.5	18.8%
TCO	13.8	0.1	16.2%
QBS	3.4	1,804.0	13.7%
HOT	32.6	1.7	13.5%
BHN	105.0	23.7	12.4%
CMG	34.0	435.9	11.5%
SZC	18.3	2,651.5	11.0%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SGN	102.5	28.2	-29.3%
KSH	0.8	4,736.1	-21.4%
AST	62.5	464.8	-15.0%
STG	14.3	50.2	-14.7%
ROS	30.0	43,972.7	-14.6%
CLW	17.6	0.1	-13.6%
HMC	13.8	177.1	-13.3%
SVI	43.1	446.0	-12.7%
RIC	4.0	0.2	-11.0%
PAN	30.7	391.0	-11.0%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	115.0	6,120.3	-1.6%
VRE	35.0	1,453.9	-2.8%
ROS	30.0	1,390.9	-14.6%
PVD	19.7	656.3	-5.8%
EIB	17.8	610.4	0.2%
HPG	32.2	537.3	-0.3%
FPT	45.6	508.9	2.6%
TCB	23.2	467.0	-1.7%
VJC	119.9	457.1	1.7%
PNJ	107.5	443.5	5.0%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
BAX	55.1	85.6	38.5%
VCR	22.3	1,520.7	33.0%
TPP	15.1	1.5	28.5%
TJC	7.0	422.6	27.9%
VGP	20.8	9.1	26.7%
TV4	21.8	131.0	25.8%
C69	10.5	1,097.4	19.1%
TV3	44.0	110.8	17.7%
KTS	19.9	0.2	16.4%
VMS	10.0	0.2	15.7%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TXM	5.3	19.3	-29.3%
DC2	5.1	2.5	-26.1%
LDP	20.1	5.7	-24.0%
MBG	4.9	201.9	-18.9%
ACM	0.5	1,804.8	-16.7%
MST	3.9	7,854.8	-16.1%
DNY	3.1	8.1	-14.2%
MSC	15.4	0.4	-12.2%
THB	9.4	6.5	-11.5%
LO5	3.2	0.2	-11.4%

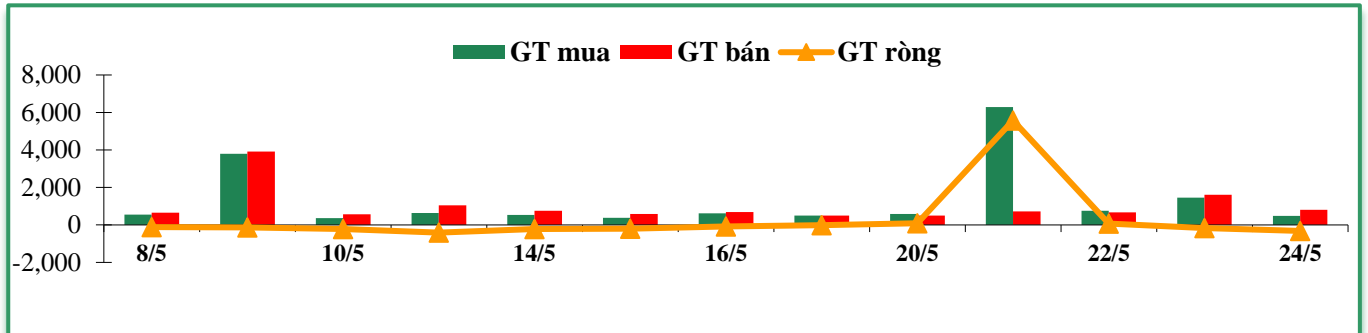
Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	23.8	616.8	-2.4%
PVI	37.6	275.0	-1.0%
SHB	7.1	194.3	-2.7%
TNG	23.4	171.8	6.3%
ACB	29.2	143.5	0.0%
NDN	15.1	120.2	1.5%
SHS	11.5	67.2	-5.0%
VCG	26.9	54.2	4.2%
TV2	157.7	47.4	2.3%
SRA	13.9	42.0	-2.5%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	136.9	119%	105.1	32%	9,295.8	263%	4,179.0	33%	5,117
HNX	7.8	43%	10.9	-49%	281.0	161%	139.0	-67%	142
Tổng	144.7	113%	116.0	15%	9576.8	259%	4318.0	21%	5,259

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	115.0	5,733.5	-1.6%
PDR	24.7	90.1	0.0%
VNS	13.6	70.1	-8.3%
SSI	25.6	48.3	-0.6%
VJC	119.9	39.5	1.7%
BVH	77.2	33.3	-1.5%
PTB	66.2	23.8	4.5%
PLX	66.0	19.5	1.9%
STG	14.3	18.9	-14.7%
SVI	43.1	18.4	-12.7%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	130.5	(196.8)	-3.8%
HPG	32.2	(123.3)	-0.3%
VSH	19.3	(110.4)	0.5%
PVD	19.7	(105.8)	-5.8%
VHM	84.5	(77.4)	-2.5%
VID	5.0	(63.7)	-0.7%
HBC	16.8	(54.5)	-2.3%
MSN	87.2	(51.6)	1.0%
HDB	26.5	(47.5)	-1.8%
VPI	40.7	(42.8)	-2.7%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	18.7	41.3	7.9%
DBC	28.3	14.7	9.9%
PVS	21.4	13.2	3.5%
CEO	13.8	9.1	-3.4%
TV2	115.0	4.7	8.6%
SHB	8.5	2.9	1.2%
NTP	48.4	1.1	7.4%
DGL	40.0	1.0	5.0%
IVS	12.7	0.6	-3.7%
VIX	7.4	0.4	-5.2%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	15.2	(13.6)	2.8%
VCG	18.2	(7.5)	-1.6%
TNG	12.0	(3.1)	3.5%
NDN	13.2	(2.5)	-1.4%
PCG	17.4	(1.9)	-19.1%
TIG	3.1	(1.5)	-3.0%
APS	3.2	(1.1)	6.7%
VCS	90.5	(1.0)	0.6%
CAP	42.4	(0.8)	3.9%
BVS	15.8	(0.5)	-3.0%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801